

Số: 82/BC- HĐND

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố
(Trình tại kỳ họp thứ 7, HĐND Thành phố khóa XV)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Văn hóa- Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra Tờ trình số 168/TT-UBND ngày 14/11/2018 của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi thuộc thẩm quyền HĐND Thành phố do UBND Thành phố trình tại kỳ họp thứ 7 HĐND Thành phố khóa XV. Ban Văn hóa- Xã hội, Ban Kinh tế & Ngân sách, Ban Pháp chế báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

A. Về hồ sơ trình và căn cứ pháp lý ban hành nghị quyết

1. Hồ sơ UBND Thành phố trình HĐND Thành phố đầy đủ theo quy định, đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định các nội dung chi, mức chi cụ thể là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, các nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương tại các thông tư, thông tư liên tịch. Nội dung UBND Thành phố trình thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

B. Về những nội dung quy định cụ thể

I. Quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, thị xã

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 30/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 35/2018/TT-BTC quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. Tại khoản 1 Điều 7 Thông tư quy định: “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này”. Căn cứ vào quy định trên, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, thị xã là cần thiết nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định của pháp luật.

2. Căn cứ pháp lý cho thẩm quyền ban hành và nội dung Nghị quyết

Căn cứ theo các quy định tại Điều 40 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND thành phố trực thuộc Trung ương, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về các Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định về nhiệm vụ quyền hạn của HĐND các cấp và trên cơ sở nội dung trình của UBND Thành phố, HĐND Thành phố xem xét, quyết định việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, thị xã là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đồng thời, theo nội dung trình của UBND Thành phố, nội dung Nghị quyết quy định về nội dung chi, mức chi và đối tượng thụ hưởng được căn cứ trên cơ sở các quy định tại Thông tư 35/2018/TT-BTC.

Các Ban HĐND Thành phố nhất trí với nội dung trong Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

3. Mức chi hỗ trợ

- Nội dung chi, mức chi theo đề xuất của UBND Thành phố đã bám sát các quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC; đảm bảo nội dung chi, mức chi theo phân cấp, phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố. Đối với các mức chi đề xuất, đảm bảo thực hiện áp dụng vận dụng theo các nội dung chi có tính chất tương tự do Trung ương và Thành phố quy định. Cụ thể là:

(1) Đối với mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội: áp dụng theo mức chi tối đa theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 35/2018/TT-BTC.

(2) Đối với mức chi cho lãnh đạo Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: áp dụng theo mức chi tại điểm c Khoản 1 Điều 5 và Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC (120% mức chi tối đa của Thông tư số 35/2018/TT-BTC).

(3) Đối với mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: trên cơ sở mức chi quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 35/2018/TT-BTC, tính đến khả năng cấp đối ngân sách của từng cấp và thực tiễn triển khai.

+ Ở cấp Thành phố: 500.000đ/ văn bản góp ý hoặc báo cáo.

+ Đối với cấp huyện: 300.000đ/ văn bản góp ý hoặc báo cáo

(4) Đối với các nội dung chi khác áp dụng theo quy định tại Khoản 2, Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 35/2018/TT-BTC.

Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

II. Quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 30/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 36/2018/TT-BTC về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Tại khoản 5 Điều 8 Thông tư quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”. Trên cơ sở đó, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội là cần thiết, nhằm nghiêm túc triển khai thực hiện kịp thời các quy định của pháp luật.

2. Về căn cứ pháp lý cho thẩm quyền ban hành và nội dung Nghị quyết

- Căn cứ theo các quy định tại Điều 40 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND thành phố trực thuộc Trung ương, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định về nhiệm vụ quyền hạn của HĐND các cấp và trên cơ sở nội dung trình của UBND Thành phố, HĐND Thành phố xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội là đúng thẩm quyền.

- Đồng thời với việc giao trách nhiệm cho UBND cấp tỉnh trình HĐND Thành phố quyết định mức chi cho các nội dung chi cụ thể được quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC, qua thẩm tra cho thấy: nội dung quy định về nội dung chi, mức chi, đối tượng của Nghị quyết đều được căn cứ trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015, Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP và Thông tư số 36/2018/TT-BTC. Vì vậy, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố

ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của Thành phố là có đủ căn cứ pháp lý cho nội dung quy định tại Nghị quyết.

3. Về nội dung chi, mức chi

Nội dung chi, mức chi theo đề xuất của UBND Thành phố phù hợp với nội dung chi, mức chi tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật do Thông tư 36/2018/TT-BTC dẫn chiếu áp dụng; có bổ sung một số nội dung chi¹, đối tượng chi² phù hợp với thực tế của Thành phố; có kế thừa các quy định về nội dung chi, mức chi đang thực hiện theo quy định của UBND Thành phố³. Đối với các mức chi được điều chỉnh cho phù hợp với thực tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhưng đảm bảo không vượt quá mức chi quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC; đảm bảo nội dung chi, mức chi theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố

III. Quy định một số nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế do thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

- Thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế toàn diện của Đảng và Nhà nước, với xu hướng hội nhập quốc tế về giáo dục, năm 2018, lần đầu tiên Hà Nội tổ chức kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế, cụ thể là kỳ thi Toán học Hà Nội mở rộng (viết tắt là kỳ thi HOMC), kỳ thi đã thu hút 447 thí sinh dự thi đến từ 09 quốc gia và 23 tỉnh, thành trên cả nước được đánh giá là thành công và nhận được sự hài lòng, khen ngợi của bạn bè quốc tế, nâng cao uy tín của Thủ đô Hà Nội nói chung, ngành giáo dục và đào tạo nói riêng và đã hoàn toàn tiếp cận, hướng đến kỳ thi Olympic quốc tế trong những năm tới Hà Nội dự kiến đăng cai tổ chức.

Tuy nhiên, hiện nay Trung ương và Thành phố chưa có các văn bản quy định nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế. Để có cơ sở triển khai thực hiện và đảm bảo cơ chế tài chính, tại kỳ họp này UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét thông qua “Nghị quyết quy

¹ Như: chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho các đối tượng là những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố trong những ngày đi học tập trung ở cơ sở đào tạo; hoặc chi hỗ trợ một phần tiền ăn, chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập, tiền thuê chỗ nghỉ cho đối tượng bổ sung theo đặc thù của Thành phố trong những ngày đi học tập trung; hoặc chi trả phương tiện đưa, đón và hỗ trợ một phần tiền ăn, nghỉ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên đồng chủ nhiệm, cán bộ quản lý lớp học trong những ngày đi khảo sát thực tế.

² Như các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình, kế hoạch, đề án được duyệt và văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền như: Cán bộ Thành đoàn Viêng- chă (Lào), đối tượng các lớp bồi dưỡng đảng viên mới, công chức nguồn, đối tượng là nông dân tập huấn kỹ thuật, kiến thức về sản xuất nông nghiệp..., giảng viên cao cấp.

³ Như: Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 về quy định quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hà Nội, Nghị quyết số 22/2016/NQ- HĐND ngày 08/12/2016 về mức chi của các cuộc điều tra thông kê do ngân sách Thành phố bảo đảm và mức chi tổ chức các kỳ thi ngành giáo dục và đào tạo Thành phố; Nghị quyết số 09/2017/NQ- HĐND ngày 05/12/2017 về mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của TP Hà Nội)

định nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế do thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức” là cần thiết.

- Theo Điểm h Khoản 9 Điều 30 của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”. Do vậy, việc quy định nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế do thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

UBND Thành phố đề nghị quy định nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế do thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức. Đối tượng áp dụng là các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức kỳ thi. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

3. Nội dung chi, mức chi

- Nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi có sự tham gia của học sinh quốc tế do thành phố Hà Nội đăng cai tổ chức, đây là chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội nhằm thu hút, giao lưu học hỏi với các quốc gia khác, quảng bá hình ảnh Việt Nam đến bạn bè quốc tế. Mức hỗ trợ vận dụng theo quy định tại Thông tư số 21/2018/TT-BTC ngày 12/02/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với kỳ thi Vật lý Châu Á lần thứ 19 năm 2018 tại Việt Nam, các hướng dẫn của Bộ Tài chính và quy định của Luật Ngân sách, Nghị định hướng dẫn, các văn bản pháp luật hiện hành.

Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố là phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: UBND Thành phố đề nghị đã đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Hướng dẫn của Bộ Tài chính.

IV. Quy định mức hỗ trợ hàng năm đối với các Ban Liên lạc tù chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

Việc hỗ trợ hàng năm đối với các Ban liên lạc tù chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện từ năm 2002 (theo các Quyết định số 7593/QĐ-UB ngày 06/11/2002; Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 07/6/2006; Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 01/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội) trên cơ sở Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002.

Nội dung hỗ trợ này đã thực hiện 7 năm, cần rà soát để phù hợp với thực tế. Đồng thời theo quy định tại Điểm h, Khoản 9, Điều 30 của Luật Ngân sách

năm 2015 việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ hàng năm đối với các Ban liên lạc tù chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

UBND Thành phố đề nghị quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng như đang thực hiện tại Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 01/4/2011 của UBND Thành phố. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

3. Mức hỗ trợ

Thành phố đang thực hiện 03 mức hỗ trợ hàng năm đối với các Ban liên lạc tù chính trị theo Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 01/4/2011 của UBND Thành phố.

Tại Tờ trình, UBND Thành phố đề xuất giữ nguyên 02 mức hỗ trợ theo Quyết định số 1537/QĐ-UBND của UBND Thành phố: Hỗ trợ kinh phí hoạt động Đại diện Ban liên lạc tù Chính trị Hà Nội (nay là Ban Đại diện chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày thành phố Hà Nội): 30.000.000 đồng/năm; kinh phí hoạt động của các Ban liên lạc tù chính trị tổ chức kỷ niệm vào các năm chẵn, năm tròn, mức chi: 100.000 đồng/hội viên (*ngoài mức hỗ trợ hàng năm cho hoạt động của các hội viên Ban liên lạc*). Đồng thời đề xuất tăng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của các Ban liên lạc tù chính trị Hà Nội từ 300.000 đồng/hội viên/năm lên 500.000 đồng/hội viên/năm.

Hiện nay, đa số người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đày tham gia vào các Ban liên lạc tuổi cao, sức khỏe giảm sút, số lượng người tham gia vào các ban liên lạc giảm dần theo từng năm; các mức trợ cấp, mức lương cơ bản đều tăng theo thời gian (tăng khoảng 1,7 lần so với năm 2011). Các hội viên có nguyện vọng được tăng mức trợ cấp hàng năm từ 300.000 đồng/người/năm lên 500.000 đồng/người/năm. Do vậy, việc tăng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của các Ban liên lạc tù chính trị Hà Nội nhằm duy trì, động viên, khuyến khích các Ban liên lạc hoạt động ngày càng hiệu quả, tổ chức thăm hỏi, hội họp và giúp đỡ các đồng chí khi đau yếu, khó khăn. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: UBND Thành phố đề nghị đã đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

V. Quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội về chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên thực hiện 2 năm một lần trong năm không thực hiện chính sách điều dưỡng của Trung ương

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

Việc thực hiện chế độ điều dưỡng luân phiên 02 năm một lần đối với người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện từ năm 2011 theo Quyết định số 6154/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND thành phố Hà Nội, Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

Tuy nhiên, hiện nay đa số người có công với cách mạng tuổi cao, có bề dày cống hiến được Đảng và Nhà nước công nhận, có nguyện vọng được chăm sóc phục hồi sức khỏe, thực hiện điều dưỡng hàng năm, việc Thành phố dành kinh phí, tăng thời gian và số lần đi điều dưỡng đối với người có công với cách mạng thể hiện sự tri ân, quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô, phù hợp với đạo lý "Uống nước nhớ nguồn".

Do vậy, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội về chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên thực hiện 2 năm một lần trong năm không thực hiện chính sách điều dưỡng của Trung ương là cần thiết, phù hợp với quy định tại Điểm h, Khoản 9, Điều 30 của Luật Ngân sách năm 2015. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

2. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

UBND Thành phố đề nghị quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội về chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên hai năm một lần, trong năm không thực hiện chính sách điều dưỡng của Trung ương. Đối tượng được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC thể hiện sự quan tâm của Thành phố đối với Người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

3. Mức chi thực hiện điều dưỡng

Toàn Thành phố có 77.727 người có công được hưởng chính sách điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Liên Bộ: Lao động Thương binh và Xã hội - Tài chính, trong đó: Đối tượng thuộc diện được điều dưỡng 1 năm/lần là: 3.656 người; đối tượng thuộc diện được điều dưỡng 2 năm/lần là: 74.071 người. Trong đó, theo rà soát đối tượng người có công từ 80 tuổi trở lên thuộc diện điều dưỡng 2 năm/lần là: 19.855 người.

UBND Thành phố đề xuất thực hiện chế độ điều dưỡng đối với người có công từ 80 tuổi trở lên được điều dưỡng nâng cao sức khỏe hàng năm (*01 năm điều dưỡng theo nguồn kinh phí Trung ương, 01 năm điều dưỡng theo nguồn kinh phí của thành phố Hà Nội*). Vận dụng mức chi đang thực hiện điều dưỡng đối với người có công theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính, cụ thể: Mức chi điều dưỡng tại nhà: 1.110.000 đồng/người/lần; mức chi điều dưỡng tập trung: 2.490.000 đồng/người/lần.

Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố. Việc vận dụng mức chi theo Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC là phù hợp với quy định của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

4. *Nguồn kinh phí thực hiện:* UBND Thành phố đề nghị đã đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

VI. Quy định nội dung và mức tặng quà của thành phố Hà Nội tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán; kỷ niệm ngày Thương binh- Liệt sĩ 27/7 và ngày Quốc khánh 02/9.

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

Việc tặng quà của Thành phố đối với các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên Đán; kỷ niệm Ngày Thương binh- Liệt sĩ và ngày Quốc khánh 02/9 đã được thực hiện hàng năm sau khi có ý kiến đồng ý của Thường trực Thành ủy và Thường trực HĐND Thành phố.

Căn cứ điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, thì việc quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố. Do vậy, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

UBND Thành phố đề nghị nội dung và mức tặng quà của Thành phố tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán; kỷ niệm ngày Thương binh- Liệt sĩ 27/7 và ngày Quốc khánh 02/9 và đối tượng áp dụng như đang thực hiện hàng năm. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố, thể hiện sự quan tâm của Thành phố đối với các đối tượng chính sách xã hội, người lao động khó khăn trên địa bàn Thành phố.

3. Mức đề xuất

UBND Thành phố đề xuất giữ nguyên một số mức quà tặng như đã thực hiện trong năm 2018; một số mức quà tặng đề xuất tăng bằng mức quà do đoàn lãnh đạo Thành phố đi thăm tặng nhân dịp Tết Nguyên đán. Tổng kinh phí thực hiện tặng quà hàng năm dự kiến là: 486.692 triệu đồng, trong đó kinh phí tăng thêm do tăng mức quà so với năm 2018 là: 75.193 triệu đồng.

Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố là phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

UBND Thành phố đề xuất kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí cấp Thành phố và nguồn kinh phí cấp huyện là phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

VII. Quy định mức hỗ trợ đặc thù đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/200/NĐ-CP làm việc tại chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội; Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa Đống Đa.

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

Công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa Đống Đa hàng ngày thường xuyên phải làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm, gây tổn hại đến sức khỏe và rất dễ lây các bệnh truyền nhiễm khi tiếp xúc với các đối tượng bị nhiễm HIV/AIDS. Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế và thu nhập của các đối tượng này còn nhiều khó khăn, ngoài thu nhập từ tiền lương và phụ cấp ưu đãi nghề không còn bất cứ khoản thu nhập nào khác, dẫn đến không thu hút được cán bộ vào làm việc, công chức thường xuyên chuyển công tác hoặc xin thôi việc (*từ năm 2008 đến nay đã có 34 công chức chuyển công tác, thôi việc*) ảnh hưởng đến chất lượng công việc chuyên môn.

Chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội; tại Bệnh viện 09 và khoa truyền nhiễm bệnh viện Đa khoa Đống Đa hiện đang thực hiện theo Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014 của UBND thành phố Hà Nội. Theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015 và quy định tại Khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ, việc quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi đặc thù của địa phương thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Do vậy, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đặc thù đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68 làm việc tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội; Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa Đống Đa là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

UBND Thành phố đề nghị quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện đa khoa Đống Đa. Đối tượng áp dụng là công chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện đa khoa Đống Đa là phù hợp với các quy định của Trung ương. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

3. Mức hỗ trợ

Mức phụ cấp hiện đang được hưởng thực hiện theo Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014 của UBND Thành phố là:

- Phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại Chi cục phòng chống tệ nạn xã hội: Hệ số phụ cấp bằng 0,7 lần theo mức lương tối thiểu (973.000 đồng).

- Phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện đa khoa Đống Đa: Hệ số phụ cấp bằng 1,25 lần mức lương tối thiểu (1.737.500 đồng).

UBND Thành phố đề xuất mức hỗ trợ bằng mức phụ cấp đang thực hiện tại Quyết định 10/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014 của UBND Thành phố. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố, nhằm động viên những người làm việc tại các đơn vị này ổn định cuộc sống, yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với đơn vị, làm tốt công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn Thành phố.

4. *Nguồn kinh phí thực hiện:* UBND Thành phố đề xuất kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách Thành phố là phù hợp với Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

VIII. Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

1. Sự cần thiết và căn cứ ban hành Nghị quyết

Trong những năm qua, để đảm bảo thể lực cho các huấn luyện viên, vận động viên trong quá trình tập luyện và thi đấu, trong giai đoạn từ năm 2011-2018, mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND Thành phố Hà Nội.

Hiện nay, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao (Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 thay thế Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Tại Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 có quy định: “Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp quận, huyện, thị xã) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành”.

Vì vậy, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao là cần thiết và có căn cứ pháp lý, thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

UBND Thành phố đề nghị quy định nội dung và mức chi dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu (thuộc: đội tuyển cấp Thành phố, đội tuyển trẻ cấp Thành phố, đội tuyển năng khiếu các cấp). Đối tượng áp dụng là: huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nội, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao quận, huyện, thị xã trực thuộc Thành phố Hà Nội và huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao phù hợp với quy định tại Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

3. Mức hỗ trợ

Tại Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 14/11/2018, UBND Thành phố đề xuất như sau:

a. Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

- Tập luyện, huấn luyện ở trong nước:

+ Đội tuyển cấp Thành phố: 220.000 đồng/người/ngày

+ Đội tuyển trẻ cấp Thành phố: 175.000 đồng/người/ngày

+ Đội tuyển năng khiếu các cấp: 130.000 đồng/người/ngày

- Trong thời gian tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên áp dụng theo quy định hiện hành về việc chế độ chi tập huấn, tham dự giải, làm nhiệm vụ tại nước ngoài và thuê chuyên gia nước ngoài huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội. Trong thời gian tập luyện ở nước ngoài huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ quy định chế độ tập luyện, huấn luyện ở trong nước nêu trên.

b. Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

+ Đội tuyển cấp Thành phố: 290.000 đồng/người/ngày

+ Đội tuyển trẻ cấp Thành phố: 220.000 đồng/người/ngày

+ Đội tuyển năng khiếu các cấp: 220.000 đồng/người/ngày

c. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại các nội dung (1) và (2) nêu trên.

d. Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh

đưỡng do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ đảm bảo.

Mức chi UBND Thành phố trình phù hợp, áp dụng mức tối đa và không vượt quá khung quy định của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính. Các Ban HĐND Thành phố thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

4. *Nguồn kinh phí thực hiện*: UBND Thành phố đề nghị đã đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

C. Về dự thảo Nghị quyết

- Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định⁴ đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và không trái với các quy định pháp luật của Nhà nước.

- Hình thức, bố cục của dự thảo Nghị quyết đúng với quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định chi tiết tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Đối với nội dung quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội, đề nghị: **Tại mục II. Đối tượng áp dụng**:

+ Nên sắp xếp dòng “*Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập*” lên vị trí dòng thứ 4 và bổ sung chú thích “(gọi tắt là *cán bộ, công chức, viên chức*)” cho 4 nhóm đối tượng ở 4 dòng này.

+ Bỏ cụm từ “*và các văn bản chỉ đạo*”.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Ban Kinh tế & Ngân sách, Ban Pháp chế HĐND Thành phố, trên cơ sở tiếp thu, giải trình của UBND Thành phố, kết quả thảo luận của đại biểu HĐND thành phố, các Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua nghị quyết này.

Kính trình HĐND Thành phố xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND TP (để b/c);
- Đại biểu HĐND TP;
- Lưu: VT, CV VH.XH./.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trần Thế Cường

⁴Báo cáo số 316/BC-STP ngày 23/10/2018; số 330/BC-STP ngày 31/10/2018; số 342/BC-STP ngày 08/11/2018; số 347/BC-STP ngày 14/11/2018; số 344/BC-STP ngày 09/11/2018; số 352/BC-STP ngày 16/11/2018; số 348/BC-STP ngày 14/11/2018; số 324/BC-STP ngày 25/10/2018